

**BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2013/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2013

THÔNG TƯ

Quy định về tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 70/2009/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về dạy nghề;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

2. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

Điều 2. Mục tiêu tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ

1. Góp phần bồi dưỡng nhân cách, giáo dục chính trị - tư tưởng, lối sống, thẩm mỹ toàn diện cho học sinh, sinh viên.

2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các cơ sở dạy nghề.

3. Nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho học sinh, sinh viên.

4. Góp phần ngăn chặn tệ nạn xã hội xâm nhập học đường.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ

1. Đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở dạy nghề, bộ, ngành và địa phương, tránh lãng phí, hình thức; đảm bảo thực hiện được các chức năng cơ bản của văn hóa.

2. Phù hợp lứa tuổi của học sinh, sinh viên đồng thời đảm bảo sự hài hòa trong tổng thể hoạt động văn hóa, văn nghệ của cơ sở dạy nghề.

3. Thực hiện chủ trương xã hội hóa tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên.

Chương II

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, VĂN NGHỆ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ DẠY NGHỀ

Điều 4. Nội dung hoạt động văn hóa, văn nghệ

1. Quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
2. Truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng và truyền thống văn hóa dân tộc kết hợp với tinh hoa văn hóa nhân loại; giáo dục đạo lý làm người, ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ công dân, đạo đức, lối sống, thẩm mỹ cho học sinh, sinh viên.
3. Ca ngợi quê hương, đất nước, con người Việt Nam; ca ngợi, biểu dương những điển hình tiên tiến, những nhân tố tích cực, tôn vinh những học sinh giỏi, người thợ giỏi đã và đang đóng góp tích cực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
4. Phê phán những hiện tượng tiêu cực, phòng, chống các tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên.

Điều 5. Hình thức tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ

Hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên được thể hiện dưới một số hình thức sau:

1. Tổ chức cho học sinh, sinh viên tìm hiểu lịch sử, văn hóa dân tộc thông qua hệ thống thư viện, phòng đọc; qua sách, báo, tạp chí, khu di tích lịch sử và các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng.
2. Tổ chức cho học sinh, sinh viên nghe báo cáo thời sự, chính trị, văn hóa - xã hội, sinh hoạt chính trị tư tưởng; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về các lĩnh vực văn hóa - xã hội.
3. Tổ chức biểu diễn văn nghệ cho học sinh, sinh viên; tổ chức các câu lạc bộ học sinh, sinh viên tham gia sáng tác văn học, âm nhạc, hội họa, sân khấu, điện ảnh và các lĩnh vực nghệ thuật khác; tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ với học sinh, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ quan đơn vị khác.
4. Tổ chức các hội thi hoặc liên hoan, hội diễn văn hóa, văn nghệ theo hình thức hội thi với quy mô và cấp độ khác nhau (sau đây gọi chung là Hội thi).

Điều 6. Hội thi

1. Hội thi cấp cơ sở do cơ sở dạy nghề tổ chức hàng năm nhằm xây dựng và duy trì phong trào văn hóa, văn nghệ trong cơ sở dạy nghề; chọn đội tuyển tham gia Hội thi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Hội thi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Hội thi cấp tỉnh) do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ hai năm một lần cho học sinh, sinh viên các cơ sở dạy nghề đóng trên địa bàn tỉnh để lựa chọn cá nhân, tập thể học sinh, sinh viên của các cơ sở dạy nghề tham gia Hội thi cấp toàn quốc.

3. Hội thi cấp toàn quốc do Tổng cục Dạy nghề tổ chức định kỳ ba năm một lần. Cá nhân, tập thể đã tham gia Hội thi cấp tỉnh tổ chức trong khoảng thời gian giữa hai kỳ Hội thi cấp toàn quốc đạt thành tích cao (Giải nhất, nhì, ba và khuyến khích) được tham dự Hội thi cấp toàn quốc.

4. Hội thi tổ chức không theo định kỳ như quy định theo quy định tại khoản 1, 2, 3 của Điều này do cơ quan chủ quản của các cơ sở dạy nghề các cấp hoặc các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phát động, tổ chức cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề nhằm thực hiện nhiệm vụ, yêu cầu chính trị trong một thời điểm nhất định.

Điều 7. Yêu cầu khi tổ chức Hội thi

1. Đảm bảo Hội thi là hoạt động văn hóa, văn nghệ lành mạnh, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

2. Nghi thức tổ chức phải được tiến hành phù hợp với quy mô giải và đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết theo yêu cầu chuyên môn của Hội thi.

4. Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong thời gian tổ chức Hội thi.

5. Đảm bảo công bằng, chính xác, khách quan trong chỉ đạo, điều hành.

Điều 8. Chuẩn bị Hội thi

1. Thành lập Ban tổ chức, Hội đồng giám khảo để điều hành và thực hiện các công việc của Hội thi; Ban tổ chức Hội thi quyết định thành lập các tiểu ban (tổ) giúp việc của Hội thi.

2. Xây dựng kế hoạch Hội thi bao gồm: mục tiêu, nội dung các công việc phải làm, trình tự thực hiện (công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo như cơ sở vật chất, nhân sự, giải thưởng, kinh phí và các điều kiện cần thiết, lễ khai mạc, bế mạc, các hoạt động khác của Hội thi) và tổ chức thực hiện.

3. Ban hành Điều lệ Hội thi.
4. Vận động tài trợ (nếu cần).
5. Các công việc cần thiết khác.

Điều 9. Xây dựng và ban hành Điều lệ Hội thi

1. Ban tổ chức Hội thi xây dựng và ban hành Điều lệ Hội thi.
2. Nội dung cơ bản của Điều lệ Hội thi gồm:
 - a) Tên Hội thi;
 - b) Mục đích, yêu cầu;
 - c) Thời gian và địa điểm tổ chức Hội thi;
 - d) Nội dung thi;
 - đ) Đối tượng và điều kiện tham dự Hội thi; thủ tục đăng ký dự thi (Hồ sơ dự thi và thời gian đăng ký dự thi);
 - e) Quy định về trang phục dự thi, hình thức thi;
 - g) Quy định về cách tính điểm, xếp hạng;
 - h) Quy định về giải thưởng;
 - i) Quy định về khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại;
 - k) Kinh phí;
 - l) Các quy định khác (nếu có);
 - m) Điều khoản thi hành.
3. Căn cứ quy mô Hội thi cấp cơ sở, trưởng Ban tổ chức Hội thi quyết định lấy ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, văn nghệ cấp có thẩm quyền tham gia vào Điều lệ Hội thi trước khi ban hành.
4. Điều lệ Hội thi cấp tỉnh được lấy ý kiến tham gia của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, văn nghệ cấp tỉnh; Điều lệ Hội thi cấp toàn quốc được lấy ý kiến tham gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi ban hành.
5. Điều lệ Hội thi cấp tỉnh, cấp toàn quốc phải được ban hành trước thời điểm khai mạc Hội thi ít nhất là một tháng; Điều lệ Hội thi cấp cơ sở và Hội thi khác phải được ban hành trước thời điểm khai mạc Hội thi ít nhất là hai mươi ngày. Điều lệ các Hội thi được thông báo công khai.
6. Hội thi khác: Căn cứ quy mô, cấp độ của Hội thi, trưởng Ban tổ chức Hội thi quyết định lấy ý kiến tham gia của cơ quan quản lý về văn hóa, văn nghệ theo phân cấp có thẩm quyền vào Điều lệ Hội thi trước khi ban hành.